

Đức Dũng
SẮN VÀNG
Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 1
VÙNG RỪNG KÊU CỨU

Kỳ 1:

-1-

Những trang giấy đã đầy kín chữ, Lê Hà đọc lại một lần nữa rồi với cây bút dạ, đề một cái tit thật đậm: “***Vùng rừng kêu cứu***”. Sau đó, cô đứng lên, đi lại mở cửa sổ nhìn xuống dưới phố.

Có lẽ đã khuya lắm rồi. Sự im lặng mênh mông bao trùm lên cảnh vật. Đôi khi, một chiếc ô tô đơn độc lao vút trên con đường quốc lộ qua trung tâm thị xã với ánh đèn pha giống như một lưỡi cưa sáng rực và tiếng máy nổ trầm đục xẻ qua cái im lặng xôm xộp của màn đêm. Nhưng điều đó chỉ xảy ra trong một thoáng để rồi ngay sau đó lại là sự im lặng ngự trị.

Đêm tháng Sáu, trăng vàng vạc tỏa sáng. Bên ngoài cửa sổ, sương đọng thành giọt trên những bông hoa hồng nhỏ bé. Đôi khi, một làn gió thổi tới làm những cánh hoa mỏng mảnh khẽ rung lên và căn phòng thoáng chốc tràn ngập một hương thơm tinh khiết, thâm kín.

Sau khi vờn vai làm vài động tác thể dục, Lê Hà quay vào. Cô buông màn rồi tắt đèn, chỉ để lại một bóng đèn nhỏ màu xanh. Cô tưởng rằng sẽ ngủ được ngay, nhưng vô ích. Hễ cứ nhắm mắt lại là những dấu hỏi lại hiện ra như thách thức. Nằm được khoảng nửa giờ, Lê Hà choàng dậy. Cô với một

cuốn sách trên giá và ngồi vào bàn đọc cho đến khi tiếng gà báo sáng đã râm ran. Đẳng Đẳng, những quầng sáng long lanh màu ngọc bích đang tỏa rộng dần trên bầu trời trong veo. Gió ban mai cũng bắt đầu mạnh hơn, mang theo những âm thanh bình dị của cái thị xã miền cao đang bước vào một ngày mới.

Theo thói quen đã có từ khi dọn đến ở khu nhà tập thể cao tầng duy nhất của thị xã này, Lê Hà đến tựa lưng vào khung cửa sổ và lặng lẽ chứng kiến giây phút huy hoàng của bình minh. Cô cứ đứng như vậy cho tới khi mặt trời đã nhô lên trên những đỉnh núi và những dòng ánh sáng rực rỡ bắt đầu choàng lên những dãy phố nghiêng nghiêng theo sườn đồi. Sau đó, cô quay trở vào. Một sức hút không cưỡng nổi khiến cô bất giác đưa mắt nhìn những thứ đang để trên bàn. Chính những thứ đó đã thu hút sự chú ý của cô trong những ngày qua.

Vật thứ nhất là một chiếc bình sứ nhỏ có nước men màu trắng đục. Quanh thân bình có những họa tiết trang trí màu xanh. Vật thứ hai là một mảnh giấy đã vàng úa vì thời gian. Trên mảnh giấy có những chữ Hán cổ và những hình vẽ hoặc ký hiệu bí ẩn.

Hai vật này đã được tìm thấy ở Lâm Sơn - một huyện heo hút nằm ở cuối tỉnh. Mảnh giấy được bọc kín trong sấp, nhét trong chiếc bình. Chiếc bình này lại được để trong một cái thùng bằng đất nung. Trong quá trình đào bới, cái thùng đã bị vỡ.

Do một sự ngẫu nhiên, Lê Hà đã trở thành người nắm giữ trong tay những cổ vật này. Đã gần một tháng qua, hai vật đó vẫn nằm trên bàn làm việc của cô như một dấu hỏi đầy bí ẩn. Có điều gì trong mảnh giấy này? Những chủ nhân xa xưa của những cổ vật muốn gửi gắm điều gì ở đây?

Lê Hà hiểu rằng câu trả lời chắc chắn là không đơn giản.

Trải qua những biến động, từ một sinh viên ngành khảo cổ thuộc khoa Sử - trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, Lê Hà đã trở thành phóng viên của tờ báo tỉnh H. quê hương cô. Trong năm năm qua, những công việc bận rộn và sự cuốn hút của nghề báo nhiều khi đã làm quên lãng những kiến thức mà cô

đã thu lượm được trong trường đại học. Có lẽ chính vì vậy, những cổ vật đã đánh thức trong cô niềm khát khao tìm hiểu quá khứ. Cô đã lao vào cuộc vật lộn với chúng bằng một quyết tâm đầy tự nguyện. Cô tìm lại những giáo trình cũ và say sưa đọc, mong tìm được những dữ kiện khả dĩ soi sáng điều bí ẩn. Cô cũng đã viết thư cho ông thầy cũ của mình để nhờ ông giúp đỡ vì cô hiểu rằng những kiến thức của mình thì chắc chắn là không đủ.

Trầm ngâm nhìn những cổ vật, bất giác Lê Hà nhớ lại hoàn cảnh đã dẫn cô đến với chúng.

-2-

Cũng trong buổi sáng hôm đó, ở một căn phòng khác dưới tầng một của khu tập thể cao tầng này, Công đang lúi húi chuẩn bị hành lý cho một chuyến đi xa. Anh xếp gọn vài bộ quần áo, khăn mặt cùng mấy bao thuốc lá vào chiếc túi du lịch nhỏ màu đen. Cuối cùng, anh mở va li lấy ra toàn bộ số tiền dành dụm được lâu nay bỏ vào túi rồi kéo khóa lại. Sau đó, anh mặc quần áo ngoài. Trước khi bước ra khỏi phòng, anh đến trước tấm gương lớn đặt trên bàn, đeo kính lên rồi ngắm nghía mình một cách kỹ lưỡng.

Trong tấm gương hiện lên một khuôn mặt trắng trẻo nhưng hơi gầy với chiếc kính cận 5 đi-ốp. Nếu nhìn kỹ hơn, có thể thấy từ đôi mắt hơi lồi sau mắt kính luôn tỏa ra những tia sáng đặc biệt, biểu hiện của sự thông minh và đa cảm.

Sau một phút tự ngắm mình trong gương, Công xách túi đi ra. Anh khóa cửa và nhét chìa khóa vào một hốc nhỏ bên trên cửa sổ. Đó là một thói quen của anh mỗi khi đi xa.

Khi Lê Hà rời khung cửa sổ trên tầng ba để quay lại với những cổ vật bí ẩn thì cũng là lúc Công đi qua cái sân nhỏ, băng xuống lòng đường. Anh tiếp tục đi bộ thêm một quãng nữa về phía Bắc thị xã... Bến xe ô tô ở cách nơi anh ở chỉ độ 300 mét. Vừa đi, Công vừa vung vẩy chiếc túi. Vài người qua đường ngoái lại nhìn anh. Họ ngạc nhiên vì thấy chàng trai gầy gò với chiếc kính cận to tướng đang bước đi tung tăng và thỉnh thoảng lại cười một mình như một đứa trẻ.

-3-

Hơn ba tuần trước, Lê Hà thực hiện một chuyến đi viết bài ở các huyện vùng cao của tỉnh. Sau khi đã làm việc với những đơn vị trồng mía, cô quyết định đi sâu hơn vào huyện Lâm Sơn. Lâm trường Sông Hoàng nằm trong địa bàn của huyện này. Trước khi lên đường, Lê Hà đã nắm được một vài số liệu cho thấy lâm trường này hiện đang gặp rất nhiều khó khăn. Thậm chí, có người còn cho biết: ban lãnh đạo lâm trường đã đề nghị với tỉnh xin được giải thể.

Lê Hà đã không tốn công vô ích. Chỉ qua một buổi làm việc với lãnh đạo lâm trường Sông Hoàng, cô đã nghe rất nhiều những lời kêu ca mà nếu ghi hết thì phải tới hàng xấp giấy! Ngoài những khó khăn, ách tắc về vốn, về vật tư và chính sách giá cả, còn có một nguyên nhân quan trọng nữa đang góp phần đẩy đơn vị này đến chỗ tan rã, đó là việc xuất hiện ngày càng nhiều những tụ điểm đào đãi vàng ngay trong địa phận của lâm trường. Cơn sốt vàng giống như một thứ bệnh dịch nguy hiểm đang làm suy nhược hoàn toàn cái cơ thể vốn đã rệu rã của lâm trường này.

Có thể nói rằng cho đến phút đó, sự tồn tại của lâm trường Sông Hoàng chỉ còn là hình thức. Nói cách khác, nó vẫn tồn tại trên giấy tờ và trong quyết tâm của những vị đang ngồi trong những văn phòng ở đâu đó rất xa ở dưới tỉnh lỵ. Còn trong thực tế, lâm trường này sống chết ra sao, chính các vị đó cũng không rõ! Ngay đến Ban lãnh đạo của lâm trường cũng không thể cam đoan đích xác được là đơn vị của họ hiện còn bao nhiêu người đang lao động thực sự và đã có bao nhiêu người bỏ vào những vùng đào vàng?

Ngay trong đêm đầu tiên ở lại lâm trường, Lê Hà đã thức rất khuya để viết một bài báo với cái tiêu đề mạnh mẽ: ***“Sự thật bị đăt ở lâm trường Sông Hoàng”***. Sáng hôm sau, cô đã kịp gửi bài viết ấy theo một chuyến xe về thị xã. Sau đó, cô đề nghị lãnh đạo lâm trường bố trí cho đi thực tế ở các đội. Nhân có một người tên là Hải - đội phó đội trồng rừng số 10 mới đến lâm trường bộ để lấy tiêu chuẩn tháng cho đội và đang chuẩn bị trở về, giám đốc lâm trường đã nhờ anh đưa Lê Hà đi. Trước khi chia tay, ông chỉ thông báo ngắn gọn với cô rằng nếu so với những đội khác trong toàn lâm trường, đội trồng rừng số 10 hiện là một đội gặp nhiều khó khăn nhất.

Từ lâm trường bộ vào đến khu vực của đội trồng rừng số 10 khoảng gần 20 cây số đường núi. Trong khoảng 10 cây số đầu tiên thì có thể đi xe đạp. Đoạn còn lại phải đi bộ. Để tránh cái nắng tháng Sáu, họ lên đường từ sáng sớm.

Hải là một thanh niên trạc khoảng 34, 35 tuổi. Anh có dáng người nhỏ thó, nước da đen cháy nhưng khá nhanh nhẹn. Khác với những người đã sống lâu năm ở miền núi rồi trở nên ít nói, Hải thuộc loại nhanh mồm nhanh miệng. Trên đường đi, anh ta nói luôn miệng như muốn để cho Lê Hà quên bớt những mệt nhọc của đường núi.

Qua câu chuyện của Hải, Lê Hà được biết rằng đội 10 nằm ở vùng Sơn Động - nơi giáp ranh giữa tỉnh H. và một tỉnh miền núi khác. Đường vào khu vực này là đường cụt nên trước kia có rất ít người qua lại. Toàn đội 10 chỉ có 31 nhân khẩu. Trong số đó, nếu trừ đi ba cặp vợ chồng và tám đứa trẻ sống trong những căn nhà riêng biệt, còn lại 17 người sống trong hai dãy nhà tập thể. Trong số đó, chỉ có Hải và ông Hạnh đội trưởng là nam giới. 15 cô gái chưa chồng có độ tuổi từ 25 đến 37. Cũng qua lời kể của Hải, từ khoảng hơn một tháng nay, cái thung lũng nhỏ ngay bên cạnh khu nhà của đội đã trở thành một tụ điểm đào đãi vàng có mật độ người rất đông.

Sau khoảng mười cây số đầu tiên, họ đã đến trước công trường Phổ thông cơ sở của xã Ninh Vang. Để Lê Hà đứng chờ ngoài công trường, Hải đi vào trong khu tập thể của giáo viên để gửi lại chiếc xe đạp. Sau đó, anh ta quay ra và hai người bắt đầu đi vào con đường mòn cheo leo qua những đồi núi liên hoàn. Từ đây, họ gặp những nhóm người mang theo xà-beng, xẻng, mủng gỗ cùng với gạo nước, xoong nồi linh tinh. Đó là những người đi đào vàng. Qua giọng nói, Lê Hà nhận thấy họ là người từ nhiều địa phương trong cả nước tụ tập về đây. Hầu hết họ là đàn ông, trong số đó có cả những người đã lớn tuổi.

Khoảng gần trưa, họ đã đến nơi. Khởi phải nói những anh chị em công nhân ở đội trồng rừng số 10 đã vui mừng như thế nào khi biết có cô nhà báo đến. Cuộc sống hầu như biệt lập trong nhiều năm qua đã tạo ra cho những

con người ở đây một đặc điểm chung là trầm lặng nhưng hồn nhiên và chân thành. Còn với Lê Hà, khi màu xanh của cây trái xum xuê phủ lên những mái lá vừa hiện ra, cô cảm thấy trong lòng trào lên một cảm giác thanh thản. Đó là một cảm giác đặc biệt chỉ xuất hiện trong bối cảnh của không khí trong lành, của tiếng chim thánh thót xen lẫn trong tiếng dòng sông đang róc rách và những tán lá đang xôn xao bởi những ngọn gió hào phóng thổi tràn qua thung lũng.

Toàn bộ khu nhà của anh em công nhân đội 10 nằm gọn trên một quả đồi ngay cạnh dòng sông Hoàng, đối diện với một thung lũng nhỏ bên kia sông. Từ đây, có thể thả tầm mắt nhìn ra tới dãy núi mang tên là Sương Mù giống như một bức thành chạy dài theo hướng Đông - Tây. Vừa đến nơi, Lê Hà đã ngỏ ý muốn được nhìn qua bên thung lũng - nơi bây giờ đã trở thành tụ điểm của những kẻ săn vàng. Nhưng ông Hạnh đội trưởng đã kéo cô về nhà mình. Ông hiểu rằng đoạn đường vừa qua là quá sức đối với một người quen sống ở thị xã - nhất là người đó lại là một cô gái.

Sau khi ăn qua quýt vài miếng cơm, Lê Hà không cưỡng nổi một giấc ngủ mê mệt kéo dài đến tận chiều tối. Khi cô tỉnh dậy, một mâm cơm với đầy đủ các món đặc trưng của miền rừng đã chờ sẵn. Cô con gái ông Hạnh tên là Tâm trạc 26 tuổi đang ngồi thêu ở một góc. Tâm đưa Lê Hà đi ra suối tắm và sau đó, họ trở về cùng ăn cơm với ông Hạnh.

Trong buổi tối đầu tiên ở đây, Lê Hà đã được nghe những lời tâm sự của ông đội trưởng mà cô đã có cảm tình ngay từ những phút đầu gặp mặt.

Ông Hạnh là công nhân đã làm việc lâu năm tại lâm trường Sông Hoàng. Có thể nói ông là một trong những người đầu tiên khoác ba lô đến huyện Lâm Sơn khi vùng đất hoang vu này đang còn là rừng. Ngày ấy đã cách đây hơn 40 năm. Một đơn vị bộ đội đi xây dựng kinh tế đã đến đây với nhiệm vụ xây dựng một lâm trường. Công việc ban đầu của đơn vị này là khai thác gỗ, nứa để chuyển về xuôi. Sau đó, họ chuyển sang trồng cây ăn quả, kết hợp với khai thác rừng. Cuối cùng, khi rừng đã cạn kiệt thì họ lại được lệnh chuyển sang trồng rừng. Từ con số chưa đầy năm chục chiến sĩ, bây giờ toàn lâm

trường đã có tới trên 500 công nhân, chia làm mười đội sản xuất. Số người thuộc biên chế của cái đại đội tiền thân ấy, bây giờ chỉ còn đếm trên đầu ngón tay. Ông Hạnh chính là một trong số ít ỏi ấy. Nhưng chưa bao giờ ông được nắm giữ một cương vị lãnh đạo quan trọng nào trong lâm trường. Ở con người ông không có những tư chất mà người ta coi là “tư chất lãnh đạo”. Ông cần mẫn, nghiêm túc nhưng lại hay xúc động. Hơn nữa, ông không có trình độ văn hóa. Chính ông Hạnh cũng biết rõ điểm yếu ấy của mình nên không bao giờ ông có ý so sánh với những bạn đồng ngũ, dù họ giám đốc lâm trường hay là Bí thư Đảng ủy. Nhưng bù lại, ông được sự yêu mến của cán bộ, công nhân trong toàn lâm trường. Họ hiểu rằng để có một tình yêu và sự gắn bó với vùng đất này như ông không phải dễ.

Ông Hạnh từng có một tình yêu. Chuyện đó đã đến khi ông mới tròn 30 tuổi và đang giữ chức tiểu đội trưởng. Một cô gái Thái có nước da trắng hồng và đôi mắt có màu xanh vời vọi của rừng đã đem lòng yêu ông. Nhưng đó là một tình yêu ngắn ngủi và tuyệt vọng. Những tập tục cổ xưa đã ngăn cản họ. Kết thúc mối tình ấy, cô gái xinh đẹp đã gieo mình xuống giữa những xoáy nước của ngọn thác Tlem trên dòng sông Hoàng. Mối tình đầu và cũng là duy nhất của ông Hạnh đã kết thúc như vậy.

Năm tháng trôi qua và cho đến tận bây giờ, cái màu áo trắng thấp thoáng giữa những cành lá xanh bên suối của người con gái trong những cuộc hẹn hò vẫn còn nguyên trong ông - câm lặng nhưng sống động. Cách đây hơn mười năm, khi xung phong vào làm đội trưởng đội trồng rừng số 10 này, có một nguyên nhân thầm kín mà ông Hạnh không nói cho ai biết: Thác Tlem, nơi kết thúc mối tình ngày xưa của ông chỉ cách khu nhà của đội 10 chỉ vài trăm bước chân!

Cách đây khoảng 20 năm, trong một lần trở về thăm quê ở miền xuôi, ông Hạnh đã nhận cô bé Tâm - khi đó mới sáu tuổi làm con nuôi. Tâm là con một người em gái của ông. Cả gia đình cô đã bị chết do bom Mỹ. Ông Hạnh đem Tâm về ở với mình và thương yêu cô bằng tình thương mẫu tử. Có lẽ do những ấn tượng khủng khiếp của chiến tranh, ngay từ thuở bé, Tâm rất ít nói.

Cô thường xa lánh những cuộc vui của lũ bạn cùng tuổi. Lớn lên, cô trở thành công nhân của lâm trường. Cô gọi ông Hạnh là bố. Lớn lên, không ai biết Tâm chỉ là con nuôi. Dần dần, người ta cũng quên hẳn điều đó và những người mới đến thường nhầm tưởng Tâm là con ông, còn mẹ cô đã qua đời do một sự rủi ro nào đó.

Những điều ấy, ông Hạnh đã kể cho Lê Hà nghe bằng một sự tin cậy hồn nhiên. Ông nói chậm rãi, hơi khàn trong khi đôi mắt buồn bã cứ nhìn như hút vào khung cửa sổ - nơi những tán lá đang xôn xao trong gió. Ở cái góc quen thuộc của mình, Tâm vẫn đang mê mải ngồi thêu hình đôi chim hạnh phúc trên nền vải trắng.

Lê Hà lặng lẽ ngồi nghe chuyện. Có lúc, cô xúc động ứa nước mắt. Trong những lời kể bình dị của con người bình dị ấy, có một cái gì đó cứ nhói lên, cứ trào dâng trong cô như những ngọn sóng. Hình dáng khắc khổ của ông Hạnh bên ngọn đèn dầu tù mù sẽ mãi mãi in vào trong tâm trí của cô như một biểu tượng của sự hy sinh thầm lặng. Và ngay cả Tâm nữa. Không biết chiếc áo gối kia đã là chiếc thứ bao nhiêu và đã bao năm cô gái ấy ngồi lặng lẽ với những mơ ước thầm kín của mình? Những xấp áo gối dành cho ngày vui cứ dày dần lên, nhưng hy vọng thì ngày càng mỏng đi! Và còn có bao nhiêu cô gái khác ở lâm trường này cũng đang ngồi lặng lẽ để mà mơ ước về hạnh phúc như Tâm?

(Còn nữa)

Đức Dũng